

DI CHỨC CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

LỜI CĂN DẶN BẤT HỦ

HẠ CHÍ NHÂN
NGUYỄN XUÂN THU

Sang năm 2019, kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa và 50 năm Bộ Chính trị công bố Bản Di chúc của Người. Đây là báu vật Quốc gia, Người để lại cho Quốc gia, cho dân tộc cũng là cho nhân loại, cho muôn đời. Trong Di chúc viết năm 1968, Người căn dặn: Sau khi đất nước hòa bình, thống nhất chúng ta phải chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi, để Việt Nam trở thành quốc gia thịnh vượng. Đây là “cuộc chiến đấu không lối”. Những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là kim chỉ nam cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong công cuộc xây dựng đất nước “ngày một đẹp hơn, đoàn hoàng hơn”.

Từ khóa: Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh

Lịch sử nhân loại có những ngẫu nhiên đến kỳ lạ và kỳ diệu. Thomas Jefferson- Tổng thống thứ 3 của nước Mỹ-người tham gia sáng lập nước Mỹ, tác giả bản *Tuyên ngôn Độc lập* (4-7-1776) đã mất đúng vào ngày Quốc khánh nước Mỹ (4-7-1826). Cách đây 49 năm (2-9-1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu của nhân dân Việt Nam cũng đã đi vào cõi vĩnh hằng đúng ngày Quốc khánh (2-9) thời khắc linh thiêng Người đọc bản *Tuyên ngôn lịch sử*, công bố sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mở đầu bản *Tuyên ngôn Độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích *Tuyên ngôn Độc lập* của nước Mỹ: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được trong những quyền ấy có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”¹, mà tác giả chính là Thomas Jefferson. Ông là luật sư, chính trị gia, nhà ngoại

giao, kiến trúc sư, họa sỹ. Ông là Tổng thống thứ 3 của nước Mỹ.

Từ năm 1965 đến năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dồn tâm lực vào viết *Di chúc* dành cho toàn Đảng và toàn dân ta.

Bản *Di chúc* thứ nhất, Người viết năm 1965, gồm 87 dòng, 1083 từ, đánh máy². Người căn dặn các vấn đề về Đảng, Đoàn và thanh niên, nhân dân lao động, cuộc kháng chiến chống Mỹ, phong trào cộng sản thế giới, việc riêng của Người, tình cảm của Người, và điều mong muốn cuối cùng của Người là “Toàn đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

Bản *Di chúc* thứ hai, Người viết năm 1968, gồm 120 dòng, 1.229 từ, viết tay³. Người căn dặn về việc riêng của Người và những việc cần làm sau chiến tranh.

Bản *Di chúc* thứ ba, Người viết ngày 10-5-1969, gồm 27 dòng, 288 từ, viết tay⁴, ở đó, Người khẳng định: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sẽ thắng lợi hoàn toàn và đến ngày đó, Người sẽ đi chúc mừng nhân dân cả nước, cảm ơn anh em, bạn bè khắp năm châu.

Tại Quảng trường Ba Đình, ngày 9-9-1969, trước anh linh Chủ tịch Hồ Chí Minh, bản *Di chúc* do Bí thư thứ nhất Lê Duẩn đọc gồm có 68 dòng, 1.105 từ.

Trong Thông báo số 151-TB/TW, ngày 19-8-1989, Ban Chấp hành Trung ương khóa VI nêu rõ: Bản *Di chúc* được công bố chính thức chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó có một số đoạn được bổ sung hoặc thay thế bằng những đoạn tương ứng Bác viết năm 1968 và năm 1969.

Thông báo số 151-TB/TW, ngày 19-8-1989, khẳng định: *Di chúc* được công bố đã trở thành một nguồn cổ vũ lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng Tổ quốc, thống nhất nước nhà và đưa nước nhà vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Song, do hoàn cảnh lịch sử lúc bấy giờ mà có một số điều chưa được công bố. Sau bản Thông báo lịch sử của Ban Chấp hành Trung ương khóa VI, các bản *Di chúc* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết từ năm 1965 đến năm 1969 đã được công bố đầy đủ.

Bản *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh viết năm 1968 có đến 1.228 từ được viết tay, là bản dài nhất trong 3 bản di chúc; trong đó Người đã căn dặn các công việc cần làm trong thời kỳ sau chiến tranh theo tinh thần: “Còn non, còn nước, còn người. Thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”⁵.

2 Năm 1968 là năm Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bản *Di chúc* thứ 2. Tại chiến trường miền Bắc, chiến dịch ném bom phá hoại của Mỹ

mang tên “Sấm rền” đã thất bại, với hàng nghìn máy bay Mỹ bị bắn rơi, hàng trăm phi công Mỹ bị bắt. Ở miền Nam, Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” đại bại, Tổng thống Mỹ Johnson không ra tranh cử. Tổng thống Mỹ Nickson mới đắc cử, cam kết sẽ kết thúc chiến tranh Việt Nam, đưa quân Mỹ về nước và lập Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”, hồng cứu vớt sự thất bại hoàn toàn chiến tranh Việt Nam.

Bản *Di chúc* viết năm 1968, Hồ Chí Minh căn dặn về việc riêng của mình: “Về việc riêng, suốt đời tôi hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

“Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức điều phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”⁶.

Phải chăng, đó chính là sự ngẫu nhiên linh thiêng lịch sử. Bản *Di chúc* được công bố chỉ dành cho việc riêng của Người vắn vắn 79 từ, trùng khớp với 79 mùa Xuân của cuộc đời Người - chỉ 79 từ trong 2.600 từ để căn dặn về việc riêng cho muôn đời. Thật linh thiêng, xúc động!

Tháng 5-1968, khi xem lại bản *Di chúc* viết năm 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta sẽ hoàn toàn thắng lợi. Người đã dặn dò các công việc sau khi chiến tranh kết thúc, ngoài công việc “hàn gấn vết thương chiến tranh nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra”, theo Người: “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”⁷.

“Đầu tiên là công việc đối với con người”: Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu (thương binh); Đối với các liệt sĩ; Đối với cha mẹ, vợ con của các thương binh, liệt sĩ; Đối với các chiến sĩ trẻ tuổi trong lực lượng vũ trang; Đối với phụ nữ tạo lập quyền bình đẳng; Đối với nạn nhân của chế độ cũ; Đối với toàn thể đồng bào, nhất là nông dân... và kế hoạch xây dựng lại đất nước, về kinh tế và văn hoá. Sau khi dặn dò những vấn đề hệ trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Công việc trên đây là rất to lớn, nặng nề và phức tạp mà cũng rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ tốt tươi”⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn, để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải: “Động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”⁹.

3 Năm 1969, tình hình quan hệ Xô-Trung vô cùng căng thẳng với sự đụng độ quân sự tại đảo Trân Bảo. Cả thế giới lo sợ cuộc chiến tranh hạt nhân bùng nổ giữa 2 cường quốc, Đại chiến Thế giới thứ 3 đang tới gần¹⁰.

Ngày 9-9-1969, tại buổi đại Lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều nguyên thủ Quốc gia đến dự, trong đó có Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô A.Côxugin và Thủ tướng Quốc Vụ viện Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Chu Ân Lai. Trong buổi Lễ, đồng chí Bí thư thứ nhất Lê Duẩn đã đọc Bản Di chúc của Người: “... tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em. Người mong “Đảng ta sẽ tích cực góp phần xây dựng khối đoàn kết trên cơ sở có lý có tình”... “Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ đoàn kết lại”.

4 Ngay sau ngày 30-4-1975, đúng như lời dặn thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chiến tranh đã kết thúc, cuộc chiến đấu mới bắt đầu!

Mười năm đầu của cuộc chiến đấu mới đó (1975-1985) là mười năm chiến đấu vô cùng cam go; khó khăn, chồng chất khó khăn: Việt Nam là một chiến trường vừa dứt tiếng súng, nền kinh tế đình đốn.

Nguồn chi viện và giúp đỡ của các nước anh em bị giảm sút. Tình hình kinh tế cả nước vô cùng khó khăn. Trong khi đó, cục diện thế giới thay đổi sâu sắc và mau lẹ. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở phía Bắc và phía Tây Nam nổ ra. Phe XHCN đang bị phân hoá sâu sắc, xu thế chính trị đa nguyên đa đảng nổi lên. Trong nước kinh tế xã hội vô vàn khó khăn; dân thiếu từng hạt gạo, manh áo, viên thuốc; trẻ em thiếu từ quyền vở, cái bút... Việt Nam trong thế bị cô lập, bao vây cấm vận.

Theo truyền thống dân tộc, như tổ tiên ta, Quốc công tiết chế Trần Hưng Đạo đã dạy: “*Khoan thư sức dân, để làm kế sâu rễ bền gốc. Đó là thượng sách giữ nước vậy*”¹¹. Với chân lý “Dân là gốc”, Đảng đã thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện, tính từ năm 1986, mục tiêu vì cuộc sống ấm no hạnh phúc của nhân dân; tiếp tục cuộc chiến đấu khổng lồ đúng như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong diễn văn mừng Đảng 30 tuổi (1960), Người chỉ rõ: “... thắng để quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn rất nhiều”¹². Bởi theo Người: “Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những cái gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”.

Tính đến thời điểm này (9-2018), tròn 50 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bản Di chúc lần 2 (1968- 2018); 49 năm Ngày Người đi vào cõi

vinh hăng (2-9-1969 - 2-9-2018), Việt Nam đã phát triển vượt bậc về mọi mặt về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, đối ngoại, uy tín trên thế giới, cuộc sống của mỗi người dân được sung sướng, tự do hơn, đó là một *kỳ tích lịch sử* của toàn thể nhân dân Việt Nam theo con đường của Người, mà hòa bình là điều kiện tiên quyết, điều kiện chiến lược, để đạt được khát vọng cháy bỏng: “Toàn Đảng, toàn dân đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”. Và trên thực tế, trong cuộc chiến đấu cho hoà bình và hạnh phúc, “chúng ta đã trải qua biết bao thử nghiệm, tìm tòi; thất bại và thành công đan xen nhau, tất cả đều nhằm mục tiêu dân giàu nước mạnh”¹³.

Hồ Chí Minh cũng đã từng dạy: “Giành độc lập là mục tiêu số một. Nhưng khi mục tiêu số một đạt được rồi mục tiêu số hai: tự do, hạnh phúc lại trở thành mục tiêu số một”¹⁴.

Để giành được thắng lợi rực rỡ hơn nữa, để Việt Nam sớm sánh vai cùng các cường quốc năm châu, đó là sự nghiệp to lớn, nặng nề và phức tạp, nhưng vô cùng vẻ vang của Đảng và nhân dân ta. Đảng cần động viên toàn dân; tổ chức, giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh nhân loại đã bước sang nền Kinh tế Trí thức, trong kỷ nguyên cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 đang diễn ra như vũ bão, thế giới nhiều thay đổi. Với Hội nghị diễn đàn Kinh tế thế giới (ĐĐKTTG) về Asean diễn ra 11 tới 13-9-2018 tại Hà Nội, là Hội nghị thành công nhất trong 27 Hội nghị của ĐĐKTTG. Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia phát triển nhanh nhất trong khu vực. Đứng cai sự kiện này, Việt Nam một lần nữa khẳng định thế vị ngày càng quan trọng của mình trên trường quốc tế. Sự kiện này thể hiện Việt Nam

đang tiếp tục dần bước vào “cuộc chiến đấu không lồ” như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã từng dặn, hướng tới xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1. William A Degregorio: *42 đời tổng thống Hoa Kỳ*, HKHLS Việt Nam, H, 1995, tr. 93-127, 106

2, 3, 4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 2016, T10. tr. 339-341, 342-347, 348

5, 6, 7, 8, 9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 15, tr. 612, 623, 616, 617

10. Bogaturov Aleksey Demosfenovich-Averkov Viktor Viktorovich: *Lịch sử quan hệ quốc tế* (Nxb Trường ĐHTH Quan hệ quốc tế Matxcova (MGIMO) thuộc Bộ ngoại giao LB Nga), Nxb CTQG, H, 2013, tr. 256

11. Trần Hưng Đạo; *Đại Việt Sử ký Toàn thư*, Nxb Văn học, H, 2009, tr. 330-331

12. Hồi ký, nhiều tác giả: *Nhân dân ta rất anh hùng*; Hồ Chí Minh, *Nhân dân ta thật là vĩ đại*, Nxb Văn học, H, 1960, tr. 8

13. Hoàng Quốc Việt: *Hồi ký, Con đường theo Bác*, Nxb Thanh Niên, H, 1990, tr. 334

14. Hoàng Quốc Việt: *Hồi ký, Con đường theo Bác*, Nxb Thanh Niên, H, 1990, tr. 335.